

Biện pháp khắc phục lỗi sai ngữ điệu khi giảng dạy tiếng Việt cho người Lào

Tô Ngọc Sơn*

*ThS. Trường Đại học Đồng Tháp

Received: 21/4/2024; Accepted: 26/4/2024; Published: 7/5/2024

Abstract: Teaching Vietnamese to foreigners in the era of integration is extremely necessary. Currently, the team of Vietnamese language teachers and instructors across the country has been and is being given due attention by the Party and the State, enjoying very reasonable preferential policies. However, in the process of fulfilling this noble mission, volunteer workers spreading Vietnamese globally have inevitably made regrettable mistakes, causing Vietnamese learners to spend too much time studying without being able to speak and write Vietnamese properly. Consequently, they become discouraged and reluctant to learn Vietnamese. Given this situation, I will identify the reasons leading to intonation errors and propose necessary measures to rectify these mistakes, enabling teachers and colleagues to effectively accomplish their tasks as expected.

Keywords: Vietnamese, teaching Vietnamese, correcting Vietnamese errors, foreigners.

1. Mở đầu

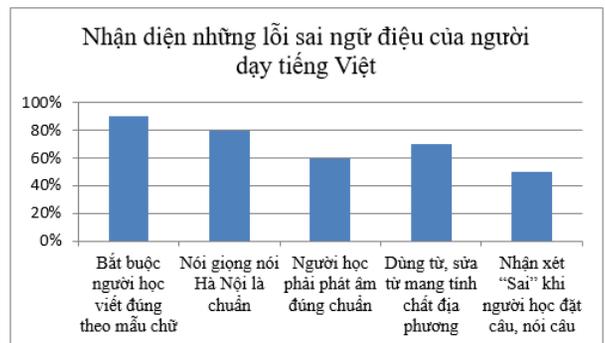
Trong quá trình giảng dạy tiếng Việt cho người Lào, tôi đã nhận ra một số lỗi sai ngữ điệu mà thầy cô, những người giảng dạy tiếng Việt đang mắc phải. Chính những lỗi sai này đã làm cho người học tiếng Việt trở nên ngán ngại, xa lạ dần với tiếng Việt. Họ miễn cưỡng học và học không thành công. Như vậy việc tìm ra nguyên nhân dẫn đến sai sót trong quá trình giảng dạy? Cách khắc phục những lỗi sai như thế nào? Cần vận dụng những phương pháp gì để người học dễ dàng nhận biết tiếng Việt, ham thích học và nhanh chóng nói, viết tiếng Việt tốt hơn? Đây quả thật là một trong những vấn đề cấp thiết, nóng bỏng để con đường hội nhập ngày càng được rộng mở và thăng tiến hơn. Bài báo này điếm qua một số lỗi (thường mắc phải) cần tránh và một số biện pháp khắc phục lỗi sai ngữ điệu để việc giảng dạy tiếng Việt trở nên nhẹ nhàng và thuận lợi hơn.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phát hiện những lỗi sai ngữ điệu của người dạy tiếng Việt và cách khắc phục

2.1.1. Nhận diện những lỗi sai ngữ điệu của người dạy tiếng Việt trên đất nước Lào

Qua một thời gian dài giảng dạy, nghiên cứu tôi đã phát hiện ra rất nhiều lỗi sai ngữ điệu từ phía thầy cô giảng dạy tiếng Việt cho người Lào. Tôi đã tiến hành khảo sát các nội dung như trong bảng dưới đây và thu được kết quả như sau:



Biểu đồ 2.1. Những lỗi sai ngữ điệu của người dạy tiếng Việt

Trước những sai sót trên, tôi đã tiến hành thực hiện biện pháp khắc phục các lỗi sai trên như sau:

2.1.2. Thực hiện và lan tỏa ý tưởng mới khi dạy tiếng Việt cho người Lào

a. Bắt buộc người học viết đúng theo mẫu chữ

Chữ Việt là ký tự riêng của người Việt. Giáo viên tiểu học cũng phải rèn luyện viết đúng mẫu để giảng dạy. Các cấp học trên dần dà được nói lỏng, không còn trau chuốt, đúng chuẩn như những ngày mới cấp sách đến trường. Theo quá trình phát triển tự nhiên đó, việc giảng dạy chữ Việt cho người nước ngoài cũng cần được thông thoáng. Việc viết đúng, viết đẹp chữ nước ngoài quả thật không phải một sớm một chiều mà làm được. Hiện tại, số người dạy bắt buộc người nước ngoài viết đúng theo mẫu chữ người Việt chiếm 90%. Suy nghĩ này đúng là một sức ép lớn đối với người học, là một việc không nên làm. Việc này

không mang tính lan tỏa mà ngược lại làm cho người học cảm thấy quá khó, từ đó cảm giác ngán ngại học tập, ngán ngại tiếp xúc với chữ Việt, tiếng Việt.

b. Không thể nói giọng nói vùng nào là chuẩn

Hiện nay nhiều người dạy tiếng Việt ở nước ngoài hiểu nhầm và tuyên bố giọng nói người Hà Nội là giọng chuẩn được quy định. Tuyên bố này lên đến 80% trong số được khảo sát, có thể khẳng định là hoàn toàn sai vì thực tế không có văn bản pháp lý nào quy định như vậy. Việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc đã và đang được Đảng và Nhà nước chú trọng và thực hiện mạnh mẽ. Giọng nói và phương ngữ của từng vùng miền là tài sản quý báu cần được giữ gìn. Chính vì lí do trên người dạy không thể nói với người học là giọng nói nơi nào hay vùng nào là chuẩn.

c. Gượng ép phát âm đúng chuẩn

Việc phát âm đúng chuẩn khi đọc và nói tiếng Việt là việc nên làm. Tuy nhiên, do điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng vùng miền như đã nói trên, thầy cô không thể gượng ép người học phải đọc như cách đọc được quy chuẩn. Thay vì cứ loay hoay với cách phát âm (ch/tr, r/g, x/s, b/p,... hay những tiếng có âm cuối: n/ng/nh, c/t, ...), chúng ta nên tập trung vào ngữ nghĩa. Hãy chỉ ra cách phân biệt hoặc cách dùng trong văn cảnh, ngữ cảnh chắc chắn người học sẽ cảm thấy dễ học và dễ nhớ hơn. Và làm như vậy người học vô hình dung được học thêm nhiều từ vựng hơn. Biết dùng từ ấy lúc nào, trong trường hợp nào, và cứ như thế người học cũng sẽ phát âm đúng hơn. Cung cấp vốn từ, nhận diện và phân biệt vốn từ là việc GV nên làm!

d. Dùng từ, sửa từ mang tính chất địa phương.

Khi dùng từ hay chữa từ cho người học, chúng ta hết sức cẩn thận, tránh trường hợp chỉnh sửa theo hiểu biết cá nhân mang tính địa phương.

Khi chỉnh sửa từ cho người khác, người dạy phải thấu hiểu văn cảnh, đồng thời phải hiểu tất cả các nét nghĩa của từ. Quê hương mình có thể từ đó là đồng nghĩa, giống nhau nhưng nơi khác lại không phù hợp bởi bản chất từ ngữ trong mỗi ngữ cảnh có một ý nghĩa riêng. Chẳng hạn: phát triển và trưởng thành. Nếu chúng ta không am hiểu từ ngữ của các vùng miền thì hãy khuyến khích người học sử dụng từ ngữ thường dùng chung trong cả nước, ví dụ: lực đẩy nên sử dụng từ dùng chung gọi đẩy. Chúng ta không khẳng định họ dùng sai mà nên nói rằng: Dùng từ này phổ biến hơn, hay hơn, phù hợp với vùng miền này, hoàn cảnh này,...

e. Nhận xét “sai” khi người học đặt câu, nói câu.

Cách chữa lỗi sai trực tiếp bằng việc đánh giá “sai”

như vậy rất gây phản cảm. Trong quá trình giảng dạy hãy khuyến khích tâm lí người học, tạo cảm giác thoải mái, nhẹ nhàng, cảm giác học tập tiếng Việt rất dễ.

Chẳng hạn: Lớp học tôi hiện tại có 6 người như là: lớp trưởng, hai bạn nam, hai bạn nữ và giáo viên. Câu nói này hoàn toàn đúng, cách ngắt ý bằng các dấu câu cũng không sai phạm gì. Nhưng nếu thầy cô thấy từ như là có vẻ dư trong trường hợp này thì khuyến khích bỏ để câu nói gọn hơn, nghe hay hơn không thể nói rằng dùng từ ấy trong trường hợp này là sai. Tất cả các từ: như, bao gồm, gồm có, là,... đều có thể dùng được, câu nói không có gì sai và nếu lược bỏ đi, chỉ ghi dấu (:) rồi liệt kê ra câu nói trở nên gọn nhẹ cũng sẽ hay.

2.2. Biện pháp giúp người Lào gần gũi, nói – viết tiếng Việt nhanh chóng hơn

2.2.1. Dạy chữ cái Tiếng Việt từ bảng chữ cái tiếng Anh

Bảng chữ cái tiếng Anh tất cả mọi người đã được học tại trường phổ thông. Khi người học nhớ chính xác thứ tự chữ cái tiếng Anh, người dạy chỉ cần bổ sung thêm những chữ cái tiếng Việt cần có. Chẳng hạn: Khi dạy chữ A viết in hoa và in thường thì giới thiệu ngay ã và â trong bảng chữ cái tiếng Việt, d trong bảng chữ cái tiếng Anh thì tiếng Việt có đ, các chữ cái khác tiến hành giới thiệu tương tự.

BẢNG CHỮ CÁI TIẾNG VIỆT											
Aa	Bb	Cc	Dd	Ee	Gg	Hh	Ii	Kk	Ll		
À	ã		Đ	đ	Ê	ê					
Â	â										
Mm	Nn	Qo	Pp	Qq	Rr	Ss	Tt	Uu	Vv		
		Ô	ô					Ư	ư		
		Ơ	ơ								
Xx	Yy										

Hình 2.1: Dạy chữ cái tiếng Việt từ bảng chữ cái tiếng Anh

Khi đọc chữ cái tiếng Việt nhất thiết phải đọc đúng theo quy định hiện hành. Nhiều người dạy quen với cách đọc cũ: c – đọc là xê, g – đọc là ghê,... Điều này không nên và không tốt, làm cho người học hoang mang không biết phát âm thế nào là đúng, khó hiểu, không nhớ hết,...

2.2.2. Phân chia phụ âm, nguyên âm ngay sau khi học tốt chữ cái

Sau khi đọc và viết tốt bảng chữ cái cần giúp người học phân biệt và ghi nhớ ngay nguyên âm, phụ âm. Cách phân chia này cần bắt đầu từ bảng chữ cái Tiếng Việt. Cách phân chia như bảng bên dưới:

NGUYÊN ÂM VÀ PHỤ ÂM

A a	Ă ă	Â â	B b	C c	D d	Đ đ	E e	Ê ê	G g
H h	I i	K k	L l	M m	N n	O o	Ô ô	Ơ ơ	P p
Q q	R r	S s	T t	U u	Ư ư	V v	X x	Y y	
Phụ âm đơn			Phụ âm ghép			Nguyên âm đơn		Nguyên âm đôi	
b			ch		a				
c					ă				
d					â				
đ			gh/gi		e				
g					ê				
h			kh		i		iê/ia		
k					o				
l					ô				
m					ơ				
n			nh/ng, ngh		u		uô/ua		
p			ph		ư		ươ/ươ		
q			qu		y		yê/ya		
r									
s									
t			tr/th						
v									
x									

Hình 2.2: Phân chia phụ âm, nguyên âm ngay sau khi học tốt chữ cái

2.2.3. Dạy đọc tiếng ngay sau dạy ghép vần

Hãy bắt đầu từ bảng phân loại phụ âm và nguyên âm. Hãy làm thao tác ngược như trong bảng hướng dẫn để người học biết được cách ghép vần. Sau khi được vần chỉ cần lấy phụ âm ghép vào thì được tiếng hoặc có khi chính vần đó cũng là một tiếng. Người dạy cần tạo thêm tiếng để người học được luyện đọc tiếng nhiều hơn, như bảng minh họa dưới đây:

Phụ âm	Nguyên âm	Vần
b	(a)	ec, em, en, eng, ep, et,
c	(ă)	Tiếng, từ
d	(â)	đệt - ៉៉ៃທဲ
đ	(ê)	người đệt - ၵးပဲလဲ
g	ê	ghét - ၵဲကွဲ
h	i → iê/ia	két - ၵဲပ
k	o	két tiền - ၵဲပၵ်း
l	ô	mệt - ၵဲ
m	ơ	đan mệt - ၵးကးၵဲ
n	u → uô/ua	đao sét - ၵဲခဲးပဲ
p	ư → ươ/ươ	
q	y → yê/ya	
r		
s		
t		
v		
x		

Hình 2.3: Dạy đọc tiếng ngay sau dạy ghép vần

Khi học viên ghép tiếng, người dạy giúp người học nhận ra luật chính tả ngay lúc này rất thuận tiện, dễ ghi nhớ. Chẳng hạn: c không ghép được những vần có âm đầu vần i để tạo thành tiếng. Từ đó hình thành quy tắc chính tả: k + (i, e, ê) và c + những âm đầu vần là những nguyên âm còn lại; g/ gh hay ng/ ngh cũng tiến hành tương tự.

2.2.4. Đọc được tiếng phải dạy ngay từ, giúp người học hiểu ý nghĩa của từ

Có nhiều cách giải nghĩa từ: so sánh từ, giải thích bằng hình ảnh, bằng cách gọi ra cảm xúc, gắn từ vào ngữ cảnh, Chẳng hạn: Khi dạy tiếng Việt cho người Lào thì việc giải nghĩa từ tiếng Việt bằng tiếng Lào không thể bỏ qua. Điều này rất có ích cho việc dịch câu tiếng Việt sang tiếng Lào và ngược lại ở những giai đoạn sau. Người dạy không nên lạm dụng, sa đà vào việc giải thích từ ngữ.

2.2.5. Tập nói thạo câu ngắn: Tập nói thạo câu ngắn là bước ngoặt quan trọng có thể xem là chìa khóa kích hoạt độ nhạy bén, khả năng ứng xử linh hoạt của học viên khi sử dụng tiếng Việt. Người dạy nên khuyến khích học viên nói theo nhiều cách khác nhau, tuyệt đối không được chê trách hay đánh giá, nhận xét học viên sai. Hãy động viên khuyến khích học viên cảm nhận và nói theo cách hay mà người dạy chủ động nêu ra.

2.2.6. Hiểu cách nói người Việt: Cách nói người Việt chỉ nên chia theo 2 kiểu để người học dễ nhớ: nói vắn tắt (câu tỉnh lược); nói đầy đủ, câu có đủ 2 bộ phận chính và có thể có các bộ phận phụ, cách nói này rõ ý và hay. Tùy theo thời gian, độ nhạy của người học mà người dạy thực hiện các bước làm trên trong giờ dạy của mình sao cho phù hợp. Chẳng hạn, tôi thường dạy bảng chữ cái (bước 1) trong một giờ, bước 2 – phân chia phụ âm, nguyên âm trong một giờ,... Không dừng lại ở khả năng nói câu mà cần giao việc thêm cho học viên lần lượt viết đoạn giới thiệu theo các chủ đề.

3. Kết luận

Việc xảy ra những sai sót vướng mắc là lẽ đương nhiên. Nếu chúng ta sớm nhận diện ra những lỗi không đáng có đó và điều chỉnh kịp thời thì mọi việc sẽ trở nên thuận lợi và sẽ sớm đạt được những thành quả mà chúng ta hằng mong đợi. Trong giáo dục, dạy học không phải một ngày một bữa mà nên, nó đòi hỏi có sự luyện tập, thực hành, thấm thấu. Việc am hiểu tiếng Việt, am tường nguyên lý giáo dục và thấu hiểu căn cứ diễn tiến của nguyên nhân sự việc, quá trình giảng dạy sẽ giúp thầy cô thành công trên 70% con đường dạy học của mình. Hãy bình tĩnh, tự tin nghiên ngẫm và vận dụng những kĩ năng sư phạm, những kinh nghiệm mà thầy cô đang trao dồi.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2023), *Thông tư Quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một*, Hà Nội.
- [2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư Ban hành chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018*, Hà Nội.
- [3]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư ban hành chương trình tiếng việt cho người Việt Nam ở nước ngoài, ngày 26 tháng 11 năm 2018*, Hà Nội.
- [4]. Thủ tướng Chính phủ (2017), *Quyết định phê duyệt đề án “nâng cao hiệu quả dạy và học tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài”*, Hà Nội.
- [5]. Dự án Phát triển giáo viên tiểu học (2008), *Giáo trình Phương pháp dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc bậc tiểu học*, Hà Nội.